

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH ĐỒNG THÁP

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /2025/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP
KHÓA ..., KỲ HỌP LẦN THỨ ...**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Xét Tờ trình số ... /TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

2. Đối tượng áp dụng

a) Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội không bằng vốn đầu tư công.

b) Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội bằng nguồn tài chính công đoàn.

c) Cơ quan nhà nước có liên quan đến hoạt động đầu tư, xây dựng dự án nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp sử dụng nguồn vốn quy định tại điểm a, điểm b khoản này.

Điều 2. Cơ chế hỗ trợ

1. Nhà nước hỗ trợ chủ đầu tư

a) Hỗ trợ 50% kinh phí đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi của dự án bao gồm: Hệ thống giao thông, chiếu sáng công cộng, thoát nước ngoài nhà, thu gom và xử lý nước thải nhưng không quá 05 tỷ đồng/dự án.

b) Khi sử dụng quỹ đất trong dự án nhà ở thương mại, khu công nghiệp thuộc phạm vi hoạt động đầu tư kinh doanh để đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp theo quy định, chủ đầu tư nhà ở xã hội, nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp không phải hoàn trả kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư vào ngân sách nhà nước.

c) Trường hợp sử dụng quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 để lựa chọn chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội thì Nhà nước lập hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 để triển khai thực hiện dự án khi nhà đầu tư được lựa chọn có yêu cầu.

d) Miễn thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng theo Nghị quyết số 54/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

đ) Miễn thu phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp lại, điều chỉnh cấp giấy phép môi trường theo Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định Đề án thăm dò, khai thác nước mặt, nước dưới đất; đánh giá tác động môi trường, cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp và Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định Đề án thăm dò, khai thác nước mặt, nước dưới đất; đánh giá tác động môi trường, cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

2. Điều kiện hỗ trợ kinh phí

Kinh phí đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định, được hỗ trợ sau khi đã xây dựng hoàn thành theo quy định của pháp luật về xây dựng.

3. Nguồn vốn hỗ trợ

Ngân sách nhà nước địa phương.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, định kỳ tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Hội đồng nhân dân Tỉnh điều chỉnh cho phù hợp.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Khóa ..., Kỳ họp thứ thông qua ngày ... tháng .. năm 2025 và có hiệu lực từ ngày... tháng .. năm 2025./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị Tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH Tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT.HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.